TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2025/HS-ST
Ngày: 26/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Bắc

Thẩm phán: Ông Hoàng Trí Thức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Công Sế

Ông Nguyễn Ngọc Cang

Ông Trần Văn Việt

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trịnh Thị Đài Trang - Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Duy Thạch + Bà Nghiêm Thị Lan H - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23, 26 tháng 5 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025, Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 84/2025/TB-TA ngày 20 tháng 5 năm 2025, đối với:

Bị cáo: **Thạch Hải Đ (**tên thường gọi: **Ba L),** sinh năm 1989 tại Sóc Trăng; Thường trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Thạch Thái S (sinh năm 1951) và bà Trần Thị Á (sinh năm 1950); là con thứ năm trong gia đình có 06 anh chị em; có vợ là Nguyễn Nữ Thanh T (sinh năm 1985) và chưa có con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt ngày 28/11/2024, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. (có mặt)

** Bị hại:* Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1994; Địa chỉ: thôn T, xã C, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Quốc H1, sinh năm 1988; Địa chỉ: thôn T, xã C, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

** Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Lê Văn N, Văn phòng L1, Đoàn Luật sư tỉnh B. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, gửi bài bào chữa)

** Người làm chứng:*

- Ông Lê Văn M, sinh năm 1990; Địa chỉ: thôn T, xã C, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

- Ông Hồ Văn S1, sinh năm 1968; Địa chỉ: thôn T, xã C, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thạch Hải Đ, Phạm Quốc H1, Nguyễn Văn K và Hồ Văn S1 cùng sống chung với nhau trong một khu nhà trọ tại thôn T, xã C, thành phố P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Khoảng 22h00’ ngày 14/11/2024, H1 và K đi nhậu về thì không vào được nhà vì Đ đã khóa cổng đi ngủ nên K bực tức. Sau khi ông S1 (ở phòng trọ kế bên) nghe tiếng gọi nên ra mở khóa cổng, K đi vào nhà, đến nơi Đăng nằm trên võng để hỏi chuyện khóa cổng thì giữa K và Đăng xảy mâu thuẫn, đánh nhau. K dùng tay không đánh vào mặt Đ làm Đăng rơi từ trên võng xuống nền nhà, Đăng nhặt một cây kéo màu đen dài khoảng 20cm ở gần đó đâm nhiều nhát vào người K. K lùi về phía sau thì Đ tiếp tục xông tới, dùng kéo đâm nhiều nhát vào bụng khiến K nằm gục xuống sàn nhà. Lúc này, anh H1 từ sau chạy đến can ngăn thì bị Đ dùng kéo đâm sượt vào sườn trái, lưng trái và bắp tay phải. Sau đó, Đ cầm theo cây kéo điều khiển xe mô tô bỏ trốn khỏi hiện trường. Trên đường đi, Đ ném cây kéo ở ven đường. Anh K và anh H1 được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện B1.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Thạch Hải Đ để điều tra về tội “Giết người” theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và chuyển vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) Công an tỉnh B để điều tra theo thẩm quyền.

Bệnh án (Mã BN: 24114820) của Bệnh viện B1 đối với nạn nhân Nguyễn Văn K xác định:

“-Vào viện ngày 14/11/2024, ra viện ngày 22/11/2024.

- Bệnh tỉnh, da niêm nhợt.

- Mạch 92 lần/ phút; Huyết áp 60/40mmHg; Nhịp thở 26 lần/ phút.

- 01 vết thương vùng ngực trái, kích thước # 01cm đang cháy máu.

- 01 vết thương vùng bụng cạnh rốn phải, lòi mạc nối.

- X quang tại giường ngực thẳng: Tràn máu màng phổi trái.

- Siêu âm bụng tổng quát: Chưa ghi nhận bất thường.

+ Phẫu thuật, ghi nhân:

- Rạch da liên sườn 5- 6 đường nách giữa bên trái, thấy xì nhiều máu đô tươi. Đặt ống dẫn lưu. Theo lõi bình S2 thấy liên tục ra máu đó tươi>1000ml nên quyết định mở ngực: Vết thương ngực trái dài 1cm cạnh trái xương ức, khoảng liên sườn 4- 5. Mở ngực, hút sạch máu, kiểm tra thấy đút động mạch liên sườn đang chảy máu, vết thương vừa chạm tới bờ mỡ trước màng tim, không thấy tràn máu màng tim. Cột động mạch liên sườn.

- Vết thương cạnh phải rốn dài 3cm, lòi mạc nối. Rạch da đường giữa bụng trên rốn 15cm, thấy vết thương thấu bụng dài 3cm từ ngoài vào trong theo hướng từbên phải rốn lên gan phải, vừa chạm đến dây chằng rốn gan, kiểm tra các cơquan khác không thấy bất thường. Khâu lại vết thương ở cả hai mặt trong và ngoài, dẫn luu D ra hông phái.

- Gần mũi ức có vết thương 01cm, đi sâu>2cm hướng về ngực phải. Mở rộng vết thương kiểm tra thấy đang rỉ máu, đứt cơ ngực, đứt bán phần cơ liên sườn, chưa thông vào khoang màng phổi. Đốt cầm máu, khâu lại vết thương.

- Vùng môi dưới có vết thương dài 4cm, khâu phục hồi cấu trúc vùng môi dưới".

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 503/KLTTCT-PYBRVT ngày 06/12/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh B đối với nạn nhân Nguyễn Văn K xác định:

"Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định và cận lâm sàng: 05 sẹo nhỏ (01 sẹo vùng mặt), 01 sẹo hỗn hợp (sẹo vết thương và phẫu thuật mở rộng), 02 sẹo trung bình (sẹo phẫu thuật); vết thương thấu bụng, lòi mạc nối lớn, đã được phẫu thuật, các cơ quan phủ tạng không tổn thương.

- Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn K tại thời điểm xác định là 28%.

- Vật, chiều hướng, lực tác động: Các thương tích của nạn nhân khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật cứng có cạnh sắc nhọn, tác động với lực rất mạnh vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trước ra sau".

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 502/KLTTCT-PYBRVT ngày 06/12/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh B đối với Phạm Quốc H1, kết luận:

"Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định: 04 sẹo nhỏ.

- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Quốc H1 là 04%".

Qua đánh giá diễn biến và tính chất hành vi Thạch Hải Đ thực hiện, xét thấy vì mâu thuẫn nhỏ, cãi nhau với bị hại K mà Đ dùng cây kéo kim loại là hung khí nguy hiểm đâm nhiều nhát vào mặt, ngực, bụng là những vùng trọng yếu trên cơ thể của anh K. Hành vi của Đ thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn, cố ý xâm phạm tính mạng con người; việc nạn nhân không chết là ngoài ý muốn của Đ nhưng cũng bị đa vết thương, tổn thương cơ thể với tỷ lệ 28%. Do đó, hành vi của Đ đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều

123 Bộ luật Hình sự ở giai đoạn phạm tội chưa đạt. Quá trình điều tra, Đ đã khai nhận và diễn tả hành vi như đã nêu trên, công nhận kết quả điều tra. Lời khai của Đ phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc.

*** Vật chứng vụ án:**

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã P đã truy tìm cây kéo Thạch Hải Đ dùng làm hung khí, nhưng không thu giữ được.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho anh Phạm Quốc H1 5.000.000 đồng và anh Nguyễn Văn K 45.000.000 đồng. Anh H1 và anh K không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Văn K yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) chi phí thuốc thang, khám chữa bệnh.

*** Vấn đề khác có liên quan:**

Đối với hành vi Đ dùng kéo đâm anh Phạm Quốc H1 gây tổn thương cơ thể 4% có dấu hiệu tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, anh H1 có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên căn cứ khoản 8 Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự Cơ quan Cảnh sát Điều tra (PC02) Công an tỉnh B không xử lý hình sự đối với Đ về hành vi này là đúng quy định.

2. Tại Cáo trạng số 45/CT-VKSBRVT-P2 ngày 14 tháng 4 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố bị cáo Thạch Hải Đ về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

3. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng thể hiện. Bị hại anh Nguyễn Văn K yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) chi phí thuốc thang, khám chữa bệnh, và bị cáo nhất trí tiếp tục bồi thường thêm theo yêu cầu của bị hại.

Trong bản luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát đã nêu các tình tiết vụ án, tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thạch Hải Đ phạm tội "Giết người"; áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thạch Hải Đ 10 (Mười) -12 (Mười hai) năm tù. Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận thoả thuận tại phiên toà giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn K 30.000.000 đồng.

4. Tranh luận và đối đáp tại phiên tòa:

4.1. Luật sư Lê Văn N phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Thạch Hải Đ thông qua bài bào chữa gửi đến phiên toà:

Đồng ý với tội danh, khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nội dung các tình tiết vụ án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: bị cáo nhất thời phạm tội, nguyên nhân xảy ra sự việc bắt nguồn từ việc bị hại Nguyễn Văn K thiếu kiềm chế, cãi vã, xô xát với bị cáo, khiến bị

cáo bị cuốn theo, thiếu sự kiềm chế, thực hiện hành vi phạm tội như truy tố. Bị cáo phạm tội chưa đạt, đã nhờ gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, anh Phạm Quốc H1 có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đề nghị áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt, xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt quy định.

4.2. Bị cáo Thạch Hải Đ nhất trí với bào chữa của Luật sư, không bào chữa, tranh luận bổ sung.

4.3. Bị hại Nguyễn Văn K không có ý kiến tranh luận.

4.4. Đại diện Viện Kiểm sát đối đáp: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự theo đề nghị của Luật sư bào chữa nếu có căn cứ.

5. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi bị hại, thể hiện thái độ ăn năn hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm trở về làm công dân tốt có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa của bị cáo, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

[1] *Về tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bị hại, người làm chứng, kết luận giám định, thực nghiệm điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Khoảng 22h00’ ngày 14/11/2024, tại thôn T, xã C, thị xã P (nay là thành phố P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, vì mâu thuẫn nhỏ, cãi nhau và bị bị hại Nguyễn Văn K đánh bằng tay không không gây thương tích, mà bị cáo Thạch Hải Đ dùng cây kéo kim loại là hung khí nguy hiểm đâm nhiều nhát vào mặt, ngực, bụng là những vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại; khiến nạn nhân bị đa vết thương, thương tích 28%, không chết do được đưa đi cấp cứu, cứu chữa kịp thời.

Hành vi của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn, cố ý xâm phạm tính mạng của bị hại.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo Thạch Hải Đ phạm tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, đúng như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

[3] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:*

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng người khác được pháp luật bảo vệ; gây hoang mang, lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Từ mâu thuẫn nhỏ nhặt trong đời sống sinh hoạt thường ngày, bị bị hại dùng tay đánh, bị cáo bực tức đã lấy kéo đâm nhiều nhát vào người bị hại, bị hại lùi về sau nhưng bị cáo vẫn tiếp tục xông tới đâm bị hại cho tới khi bị hại nằm gục xuống sàn nhà.

Là công dân trưởng thành, phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần, biết rõ pháp luật hình sự bảo vệ tính mạng của công dân, biết việc dùng kéo là hung khí nguy hiểm đâm vào những vùng trọng yếu trên cơ thể hoàn toàn có thể tước đoạt tính mạng của bị hại, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, có tính chất côn đồ, với ý chí là cố ý tước đoạt tính mạng của người khác. Bị hại Nguyễn Văn K bị thương tích 28% do được đưa đi cấp cứu kịp thời, hậu quả chết người không xảy ra, nằm ngoài mong muốn của bị cáo và diễn biến vụ việc.

Do vậy, phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để đảm bảo tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung, đồng thời nêu cao tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: "người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "người phạm tội bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả" theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

[5.1] Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Văn K yêu cầu bị cáo Thạch Hải Đ tiếp tục bồi thường 30.000.000 đồng chi phí điều trị thương tích. Bị cáo nhất trí với yêu cầu bồi thường này vì đây là các chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật, tự nguyện thoả thuận thống nhất với bị hại về số tiền bồi thường.

[5.2] Thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại về phần trách nhiệm dân sự trong vụ án trên cơ sở tự nguyện, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ, không do bị nhầm lẫn, lừa dối, đe dọa, cưỡng ép, vi phạm điều cấm của luật, trái đạo đức xã hội, không ảnh hưởng đến lợi ích Nhà nước và lợi ích chung của xã hội, cộng đồng hay người thứ ba, nên có cơ sở để Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thoả

thuận căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự; trên cơ sở các Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tính mạng bị xâm phạm.

[6] *Vấn đề khác trong vụ án:*

Hành vi Thạch Hải Đ dùng kéo đâm anh Phạm Quốc H1 gây thương tích 4% có dấu hiệu tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, anh Phạm Quốc H1 có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) Công an tỉnh B căn cứ khoản 8 Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự không xử lý hình sự đối với Thạch Hải Đ về hành vi này là đúng.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo luật định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về trách nhiệm hình sự:*

Tuyên bố bị cáo Thạch Hải Đ phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 15, khoản 3 Điều 57, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Thạch Hải Đ 10 (M1) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2024.

2. *Về trách nhiệm dân sự:*

Căn cứ các Điều 246, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự; công nhận sự tự nguyện thoả thuận bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tính mạng bị xâm phạm giữa bị cáo với bị hại tại phiên toà. Buộc bị cáo Thạch Hải Đ bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn K 30.000.000 (Ba mươi ba triệu đồng) thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. *Án phí sơ thẩm:*

Bị cáo Thạch Hải Đ nộp 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng), gồm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

4. *Quyền kháng cáo:*

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (26/5/2025), bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Thi hành án hình sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu (3): Văn phòng, Tòa Hình sự, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Minh Bắc